

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 225/2024/HS-ST

Ngày: 16-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thuỳ Dương;

Ông Thái Bình Hoà.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 222/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Tấn T**, sinh năm 1985, tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: Số B, Tổ A, Khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành T1 và bà Trương Thị G (đã chết); có vợ: Lâm Thị Tuyết L và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Ngọc T2, sinh ngày 10/7/2005 (đã chết).

Những người thừa kế của anh Nguyễn Ngọc T2: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1981 và bà Huỳnh Thanh T3, sinh năm 1983; cùng cư trú tại: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tấn T là người có Giấy phép lái xe hạng B2, số 740081013242, do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 10/02/2023, có giá trị đến ngày 10/02/2033.

Khoảng 07 giờ ngày 25/7/2023, Lê Tấn T điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu Thaco, màu trắng, tải trọng 2.957cm³, biển số 61C-231.79 lưu thông trên đường L theo hướng từ giao lộ đường L và đường P về hướng giao lộ đường L và đường D (Khu dân

cư P), khi đến đoạn qua Khu phố D, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (lúc này trời nắng, tình hình giao thông bình thường, không bị che khuất tầm nhìn), do T không chú ý quan sát nên không thấy anh Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 2005, cư trú tại ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang đang đi bộ từ lề trái qua lề phải đường L (theo hướng xe ô tô tải nhãn hiệu Thaco, biển số 61C-231.79 đang lưu thông). Khi T phát hiện ra anh T2 thì lúc này anh T2 đã đi đến trước đầu xe tải biển số 61C-231.79 của T (cách khoảng 01m) nên T không kịp xử lý do đó đã để phía trước xe tải va chạm vào người của anh T2. Hậu quả: Anh T2 bị thương tích được đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B nhưng do thương tích nặng nên được người nhà đưa về nhà riêng tại ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang theo nguyện vọng của anh T2 và anh T2 chết vào ngày 24/8/2023.

Ngày 22/9/2023 Đội Cảnh sát Giao thông Công an thành phố T chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra để tiếp nhận, thụ lý theo thẩm quyền.

* Căn cứ Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ, Biên bản khám nghiệm hiện trường của Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố T; Biên bản dựng lại hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, thể hiện:

Hiện trường: Là một đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, đường L được chia thành hai chiều đường xe chạy ngược chiều nhau phân biệt bởi vạch kẻ đôi liền nét ở giữa, chiều xảy ra tai nạn giao thông là chiều đi bên phải của đường hướng từ đường P đến đường D, ở chiều đi này mặt đường được chia thành hai làn đường xe chạy phân biệt bởi vạch kẻ đường đứt quãng, chiều rộng từng làn đường tính từ vạch kẻ đôi liền nét ở giữa vào mép lề chuẩn làn lượt rộng là 3,5m và 2,4m.

Lấy trụ điện số 02 nằm trên hành lang đường bộ bên phải đường Lê Hồng P theo hướng từ giao lộ đường L và đường P về hướng giao lộ đường L và đường D (Khu dân cư P) làm điểm mốc và lấy mép đường phải của đường L theo hướng từ đường L và đường P về hướng giao lộ đường L và đường D (Khu dân cư P) là mép đường chuẩn.

Vị trí phương tiện, dấu vết trên hiện trường:

- Xe tải biển số 61C-231.79 đang dừng trên làn đường xe ô tô, đầu xe hướng về đường D, đuôi xe hướng về đường P. T1 trục bánh trước xe bên phải cách mép đường chuẩn là 3,9m. T1 trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 4m và cách điểm mốc trụ đèn số 02 là 13,7m.

- Vết máu kích thước 40cm x 40cm nằm trên làn đường xe ô tô. T1 vết máu cách mép đường chuẩn là 5,2m và cách tâm trục bánh sau bên phải xe tải biển số 61C-231.79 là 06m.

- Vết chà có chiều dài là 2,4m, đầu vết chà cách mép lề chuẩn là 05m, cuối vết chà cách mép đường chuẩn là 05m và cách tâm vết máu là 5,3m.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm xe ô tô tải biển số 61C-231.79 lập ngày 25/7/2023 của Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố T, thể hiện:

- Cản trước góc bên trái có dấu va chạm làm trầy xước cao su theo chiều từ trước về sau và từ trên xuống dưới kích thước 10cm x 40cm, cách mặt đất 50cm.

- Biển số trước có dấu va chạm làm cong kim loại theo chiều từ trước về sau và từ trên xuống dưới kích thước 20cm x 40cm, cách mặt đất 50cm.

- Đầu xe phía trước đoạn giữa có dấu va chạm làm móp kim loại theo chiều từ trước về sau và từ trên xuống dưới kích thước 30cm x 30cm, cách mặt đất 120cm.

- Kính chắn gió phía trước có dấu va chạm làm bể kính theo chiều từ trước về sau và từ trên xuống dưới kích thước 60cm x 120cm, cách mặt đất 160cm.

* Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 514/KLTTHS-TTPYĐN ngày 28/11/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Ngọc T2 là do: Đa chấn thương.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Lê Tấn T đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình anh Nguyễn Ngọc T2 là ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1981, cư trú tại ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang (cha ruột anh T2) số tiền 172.000.000đ (một trăm bảy mươi hai triệu đồng). Quá trình điều tra, ông B có đơn xin bãi nại đối với T.

Đối với xe ô tô tải, nhãn hiệu Thaco, màu trắng, tải trọng 2.957cm³, biển số 61C-231.79 và Giấy phép lái xe hạng B2, số 740081013242, do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 10/02/2023, quá trình điều tra xác định xe ô tô và Giấy phép lái xe trên là của Lê Tấn T. Do đó, ngày 22/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe ô tô và Giấy phép lái xe trên cho T theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 78, 79 ngày 20/10/2023.

Cáo trạng số 212/CT-VKSTDM ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lê Tấn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Tấn T mức hình phạt từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thống nhất về phần bồi thường thiệt hại và gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Không.

- Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Trong nói lời sau cùng, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt những người thừa kế của bị hại là ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Thanh T3, nhưng ông B và bà T3 đã có lời khai trình bày ý kiến của mình trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt ông B và bà T3 không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt ông B và bà T3.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 25/7/2023, bị cáo Lê Tấn T (là người có giấy phép lái xe hạng B2) thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu Thaco, màu trắng, tải trọng 2.957cm³, biển số 61C-231.79 lưu thông trên đường L theo hướng từ giao lộ đường L và đường P về hướng giao lộ đường L và đường D (Khu dân cư P). Khi đến đoạn qua Khu phố D, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, do thiếu chú ý quan sát và không nhường đường cho người đi bộ nên khi bị cáo phát hiện ra anh Nguyễn Ngọc T2 thì lúc này anh T2 đã đi đến trước đầu xe tải biển số 61C-231.79 (cách khoảng 01m), bị cáo không kịp xử lý nên đã để phía trước xe tải va chạm vào người của anh Nguyễn Ngọc T2 dẫn đến hậu quả làm anh Nguyễn Ngọc Thuận T2 chết, xe ô tô tải biển số 61C-231.79 bị hư hỏng. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã vi phạm khoản 4 Điều 11 của Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật Giao thông đường bộ; hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tài sản của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ hành vi, nhân thân, mức độ lỗi của bị cáo mà có mức hình phạt tương xứng.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, sau khi xảy ra tai nạn đã tích cực khắc phục toàn bộ hậu quả. Bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội cũng như không ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tự sửa chữa, khắc phục bản thân, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo khi quyết định hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại và gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[9] Về biện pháp tư pháp: Không.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 260, 292, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Tấn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 16/10/2024).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 157/2024/LCCT-TA ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đối với Lê Tấn T.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về biện pháp tư pháp: Không.

5. Về án phí: Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người thừa kế của bị hại vắng mặt tại Tòa được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- CCTHADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND xã (phường) nơi cư trú của bị cáo được hưởng án treo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng